# **BẢO VỆ CHỦ QUYỀN LÃNH THỔ, BIÊN GIỚI QUỐC GIA NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

## I. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CHIẾN LƯỢC BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRONG TÌNH HÌNH MỚI

**a. Mục tiêu**

*- Mục tiêu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới:*

+ Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

+ Bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa, nền văn hoá và lợi ích quốc gia – dân tộc giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia, an ninh con người, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh để phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

**b. Quan điểm**

*- Quan điểm* *bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới:*

+ Giữ vững sự lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt của Đảng đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

*+* Giữ vững hòa bình, ổn định kinh tế-xã hội.

+ Kết hợp chặt chẽ 2 nhiệm vụ: chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

+ Quán triệt đường lối độc lập, tự chủ; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, thực hiện chính sách đối ngoại mở rộng, đa phương hóa.

*+ Đối tác*: những ai tôn trọng độc lập, chủ quyền, hợp tác bình đẳng với Việt Nam.

+ *Đối tượng*: thế lực có âm mưu và hành động chống phá mục tiêu của Nhà nước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## II. MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ CHỦ QUYỀN LÃNH THỔ, BIÊN GIỚI QUỐC GIA NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**a. Chủ quyền lãnh thổ**

*- Khái niệm về chủ quyền lãnh thổ:*

+ Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một đất nước độc lập, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bao gồm đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời.

+ Tổ quốc Việt Nam là thiêng liêng, bất khả xâm phạm.

**b. Biên giới quốc gia**

*- Biên giới quốc gia trên đất liền:*được hoạch định và đánh dấu trên thực địa bằng hệ thống mốc quốc giới.

*- Biên giới quốc gia trên biển:* được hoạch định và đánh dấu bằng các tọa độ trên hải đồ, là ranh giới phía ngoài lãnh hải của đất liền, lãnh hải của đảo, lãnh hải của quần đảo của Việt Nam (được xác định theo Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 và các Điều ước quốc tế giữa Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quốc gia hữu quan).

*- Biên giới quốc gia trong lòng đất:* là mặt thẳng đứng từ biên giới quốc gia trên đất liền và biên giới quốc gia trên biển xuống lòng đất.

*- Biên giới quốc gia trên không:* là mặt thẳng đứng từ biên giới quốc gia trên đất liền và biên giới quốc gia trên biển lên vùng trời.

**c. Khu vực biên giới**

*- Khu vực biên giới trên đất liền:* gồm xã, phường, thị trấn có một phần địa giới hành chính trùng hợp với biên giới quốc gia trên đất liền.

*- Khu vực biên giới trên biển:* tính từ biên giới quốc gia trên biển vào hết địa giới hành chính xã, phường, thị trấn giáp biển và đảo, quần đảo.

*- Khu vực biên giới trên không:*gồm phần không gian dọc biên giới quốc gia, có chiều rộng 10km tính từ biên giới quốc gia trở vào.

**d. Các hành vi bị nghiêm cấm**

*- Các hành vi bị nghiêm cấm:*

+ Xê dịch, phá hoại mốc quốc gia; làm sai lệch hướng của đường biên giới quốc gia; làm thay đổi dòng chảy tự nhiên của sông, suối biên giới; gây hư hại mốc quốc giới.

+ Phá hoại an ninh, trật tự xã hội khu vực biên giới; xâm canh, xâm cư ở khu vực biên giới.

+ Làm cạn kiệt nguồn nước, gây ngập úng, ô nhiễm môi trường.

+ Tham gia các đường dây, mua bán, vận chuyển hàng hóa, tiền tệ, vũ khí, chất cấm trái phép xuyên biên giới.

+ Tự do bay vào khu vực cấm; bắn, phóng, thả những phương tiện, vật thể gây ảnh hưởng, nguy cơ cho quốc phòng, an ninh khu vực biên giới.

## III. MỘT SỐ NỘI DUNG CÔNG ƯỚC LIÊN HỢP QUỐC VỀ LUẬT BIỂN NĂM 1982 VÀ LUẬT BIỂN VIỆT NAM

**a. Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982**

*- Tổng quan về Công ước:*

*+ Thời gian công bố:* 10/12/1982.

*+ Thời gian có hiệu lực:* 16/11/1994.

*+ Tổng quan về Công ước:* gồm 17 phần, 320 điều và 9 phụ lục.

*- Giá trị pháp lí:* Văn kiện pháp lí quan trọng, điều chỉnh quyền và nghĩa vụ cơ bản của các quốc gia trong sử dụng biển; quản lí và bảo tồn các tài nguyên biển.

**-** *Thời gian Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và phê chuẩn Công ước:* 23/6/1994 tại kì họp thứ năm. Nội dung:

+ Khẳng định chủ quyền Việt Nam với nội thủy, lãnh hải, quyền chủ quyền, tài phán đối với vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của nước ta trên cơ sở các quy định của Công ước và các nguyên tắc của pháp luật quốc tế.

**+** Khẳng định chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, cũng như chủ trương nhất quán giải quyết các tranh chấp, bất đồng trên biển bằng biện pháp hòa bình, bình đẳng, hiểu biết, tôn trọng lẫn nhau, tôn trọng luật quốc tế.

**b. Luật Biển Việt Nam năm 2012**

*- Thời gian Quốc hội thông qua:* 21/6/2012.

*- Thời gian có hiệu lực:* 01/01/2013.

*- Tổng quan về Luật:* bao gồm 7 chương, 55 điều.

*- Một số nội dung:*

*+ Vùng biển Việt Nam:* gồm nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia của Việt Nam.

*+ Vùng biển quốc tế:* tất cả vùng biển nằm ngoài vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam và các quốc gia khác (không gồm đáy biển và lòng đất dưới đáy biển).

*+ Đường cơ sở:* dùng để tính chiều rộng lãnh hải Việt Nam.

*+ Nội thủy:* vùng nước tiếp giáp bờ biển, ở phía trong đường cơ sở và là bộ phận lãnh thổ của Việt Nam.

*+ Lãnh hải:* vùng biển có chiều rộng 12 hải lí tính từ đường cơ sở ra phía biển.

*+ Vùng tiếp giáp lãnh hải:* vùng biển tiếp liền và nằm ngoài lãnh hải Việt Nam, có chiều rộng 12 hải lí tính từ ranh giới ngoài của lãnh hải.

*+ Vùng đặc quyền kinh tế:* vùng biển tiếp liền và nằm ngoài lãnh hải, hợp với lãnh hải thành một vùng biển có chiều rộng 200 hải lí tình từ đường cơ sở.

*+ Thềm lục địa:* vùng đáy biển và lòng đất dưới đáy biển, tiếp liền và nằm ngoài lãnh hải Việt Nam, trên toàn bộ phần kéo dài tự nhiên của lãnh thổ đất liền, các đảo và quần đảo của Việt Nam cho đến mép ngoài của rìa lục địa. Ranh giới ngoài thềm lục địa cách đường cơ sở không quá 350 hải lí.

*+ Đảo:*vùng đất tự nhiên có nước bao bọc, khi thủy triều lên vùng đất này vẫn ở trên mặt nước.

*+ Quần đảo:* tập hợp các đảo, bao gồm cả bộ phận của các đảo, vùng nước tiếp liền và các thành phần tự nhiên khác có liên quan chặt chẽ với nhau.

## IV. TRÁCH NHIỆM TRONG BẢO VỆ CHỦ QUYỀN LÃNH THỔ, BIÊN GIỚI QUỐC GIA NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**a. Trách nhiệm của công dân**

- *Trách nhiệm của công dân trong việc bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:*

+ Chủ động học tập, chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia.

+ Nêu cao ý thức quản lí, xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia.

+ Nâng cao tinh thần cảnh giác các mạng trước mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động và sẵn sàng tham gia bảo vệ Tổ quốc khi cần.

+ Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia

**b. Trách nhiệm của học sinh**

*- Trách nhiệm của học sinh trong việc bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:*

+ Tích cực học tập, nâng cao nhận thức pháp luật về chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và trách nhiệm của học sinh trong việc bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia.

+ Không làm những việc ảnh hưởng tới chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và những hành vi vi phạm pháp luật khác.

+ Thường xuyên tuyên truyền, vận động bạn bè, người thân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ biên giới quốc gia.

+ Khi phát hiện những hành vi vi phạm chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia cần phải báo kịp thời với nhà trường, chính quyền địa phương hoặc lực lượng chức năng gần nhất.